

Số: 100/2020/QĐST-HNGĐ

TP. Cao Lãnh, ngày 12 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH**

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 114/2020/TLST- HNGĐ ngày 20/10/2020 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1/ Anh Nguyễn Văn H E, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai;

2/ Chị Nguyễn Thị T N, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Số A, Tổ B, ấp T, xã T, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H E và chị Nguyễn Thị T N thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Văn H E và chị Nguyễn Thị T N thống nhất vợ chồng có 01 con chung và thống nhất thỏa thuận chị Nguyễn Thị T N được tiếp tục nuôi con chung tên Nguyễn Bảo K, sinh ngày 10/10/2012. Hiện nay, cháu Bảo K đang sống chung với chị T N.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh H E tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 01 tháng là 1.500.000 đ (một triệu năm trăm nghìn đồng). Chị T N thống nhất anh H E cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Nguyễn Bảo K, sinh ngày 10/10/2020 với mức cấp dưỡng 01 tháng là 1.500.000 đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) đến khi cháu Bảo K đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 11 năm 2020.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh Nguyễn Văn H E và chị Nguyễn Thị T N thống nhất vợ chồng không có nợ ai và không cho ai nợ.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh H E và chị T N tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007268 ngày 16 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Anh H E và chị T N đã nộp xong lệ phí Tòa án sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- TAND tỉnh ĐT;
- UBND xã Tân Thuận Tây, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (số 88, ngày 15/7/2012);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Hồng